TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 28 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 27/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Kim Thị Sáu T, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Thạch P, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp X, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kim Thị Sáu T và anh Thạch P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Kim Thị Sáu T và anh Thạch P thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Thạch Hoàng Q, sinh ngày 06/12/2006 nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn lại con tên Thạch Thị Mỹ C, sinh ngày 23/10/2012, chị Kim Thị Sáu T và anh Thạch P thống nhất thỏa thuận giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của cháu C).

- Về cấp dưỡng: Chị Kim Thị Sáu T và anh Thạch P tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*, chị Kim Thị Sáu T tự nguyện chịu toàn bộ, anh Thạch P không phải chịu, cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đ *(ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000142 ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thì chị T đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại số tiền còn lại là 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực A-Vĩnh Long;
- Phòng THA Khu vực A-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- UBND xã ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh